



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Nội dung gồm:

- 1. Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**
- 2. Quy chế tổ chức ĐH ĐCĐ thường niên 2020**
- 3. Báo cáo của HĐQT trình ĐH ĐCĐ thường niên 2020**
- 4. Báo cáo của Tổng giám đốc về thực hiện KQSXKD 2019 và KH 2020**
- 5. Báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán**
- 6. Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2019**
- 7. Tờ trình về chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và KH chi trả năm 2020**
- 8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020**
- 9. Thông qua đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của thành viên và bầu bổ sung thành viên HĐQT.**

Hà Nội tháng 07 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(ngày 08 tháng 07 năm 2020)

| T T | Thời gian | Nội dung | Thực hiện |
|----------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| 1 | 7h30-:-8h05 | Đón tiếp và đăng ký tham dự Đại hội. | Ban tổ chức |
| 2 | 8h05-:-8h10 | Khai mạc, giới thiệu đại biểu, mời Đoàn Chủ tịch | Ban tổ chức |
| 3 | 8h10-:-8h15 | Bầu ban thẩm tra tư cách cổ đông, ban kiểm phiếu, ban thư kư | Đoàn Chủ tịch |
| 4 | 8h15-:-8h20 | Báo cáo của ban thẩm tra tư cách cổ động | Ban TCTCCĐ |
| 5 | 8h20 -8h30 | Thông qua chương trình Đại hội. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. | Ông Bùi Tuấn Dũng - CTHĐQT |
| 6 | 8h30-:-8h45 | Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và nhiệm vụ SXKD trọng tâm năm 2020. | Ông Nguyễn Việt Dũng - TGD |
| 7 | 8h45-:-9h | Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020. | Ông Bùi Tuấn Dũng - CTHĐQT |
| 8 | 9h-:-9h20 | Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức. Thù lao HĐQT & BKS năm 2019, dự kiến năm 2020. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 | Ông Nguyễn Quốc Chinh -Kế toán trưởng |
| 9 | 9h20-:- 10h | Thông qua đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của thành viên và bầu bổ sung thành viên HĐQT. | Đoàn chủ tịch |
| 10 | 10h-:- 10h15 | Các cổ đông thảo luận, góp ý, giải đáp ý kiến cho các cổ đông. | Đoàn chủ tịch |
| 11 | 10h15-:- 10h30 | Nghỉ giải lao | |
| 12 | 10h30-:- 10h40 | Thông qua Kết quả biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội | Ban kiểm phiếu; đoàn chủ tịch |
| 13 | 10h40-:-11h10 | Dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ; Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020, thông qua biên bản và Nghị quyết | Thư ký Đại hội |
| 14 | 11h15 | Bế mạc Đại hội. | Chủ tọa |

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi là “Đại hội đồng cổ đông”) của công ty cổ phần Sông Đà 19.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (Đại hội), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông.

1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông là đại diện pháp nhân hoặc thể nhân là chủ sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội:

a. Được quyền phát biểu ý kiến trong Đại hội

b. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của điều lệ. Quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức biểu quyết tại phiên họp bao gồm các nội dung sau:

(1) Quy chế tổ chức đại hội thường niên năm 2020;

(2) Thành viên Ban thư ký Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm

(3) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2020;

(4) Báo cáo của Hội đồng quản trị;

(5) Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

(6) Phương án phân phối lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2019;

(7) Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và thư ký công ty;

(8) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;

(9) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

a. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của điều lệ Công ty;

b. Tuân thủ các quy định tại quy chế này;

c. Các cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với ban tổ chức Đại hội;

d. Nghiêm túc chấp hành Nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại đại hội;

Điều 5: Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua bằng biểu quyết tín nhiệm trước Đại hội. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện ủy quyền đến dự họp.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông đến dự họp. Nếu số lượng cổ đông dự đại diện ít nhất bằng 51% số cổ phần có quyền biểu quyết đến tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty được tổ chức..

Điều 6: Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT

a. Đoàn chủ tịch gồm 03 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Đoàn chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

c. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu

d. Không cần lấy ý kiến của đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến thời điểm khác do chủ tịch quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người tham dự Đại hội cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến của cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 7: Quyền và nhiệm vụ của Ban thư ký

Ban thư ký của Đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch.

Nhiệm vụ của Ban thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển đoàn chủ tịch quyết định.

Điều 8: Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua bằng biểu quyết tín nhiệm trước Đại hội. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

PHẦN III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại

hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông được tổ chức làm một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung dưới đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019; kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2020;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
3. Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
5. Phương án phân phối lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2019;
6. Báo cáo các thù lao Hội đồng quản trị và thư ký Công ty;
7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

PHẦN IV: PHẦN KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11: Thông qua quyết định của cuộc họp đại hội đồng cổ đông:

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp, trừ các vấn đề được nêu từ khoản 2 điều này, phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng

hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty phải được thông qua bởi từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

PHẦN V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 phần 13 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua để việc tổ chức đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Dũng

BÁO CÁO

CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Thay mặt HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 19 tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2020 tình hình các mặt hoạt động SXKD cũng như việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc công ty trong năm 2020, cụ thể như sau:

I. Về nhân sự quản lý và điều hành của Công ty:

- **Hội đồng quản trị: Gồm 04 thành viên.**

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| + Ông Bùi Tuấn Dũng | - Chủ tịch HĐQT |
| + Ông Hoàng Việt Thanh | - Thành viên HĐQT |
| + Ông Nguyễn Việt Dũng | - Thành viên HĐQT |
| + Bà Nguyễn Thị Thanh Bình | - Thành viên HĐQT |

- **Ban Tổng giám đốc điều hành: Gồm 01 thành viên.**

- | | |
|------------------------|-----------------|
| + Ông Nguyễn Việt Dũng | - Tổng giám đốc |
|------------------------|-----------------|
- Giúp việc cho bộ máy quản lý bao gồm: 3 Phòng ban nghiệp vụ và 1 Thư ký Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019:

Năm công ty chỉ tập trung thu hồi công nợ phục vụ thanh toán nghĩa vụ nộp ngân sách, thanh toán các hoạt động kinh doanh khác của công ty. Chính vì lý do trên làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Công ty trong năm 2019.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng Điều lệ công ty, nội dung và chương trình các cuộc họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đều được chuẩn bị đầy đủ.

- Hội đồng quản trị thông qua Thư ký công ty và hoạt động của từng thành viên HĐQT, với Ban tổng giám đốc để nắm bắt tình hình SXKD, trao đổi để giải quyết các vấn đề phát sinh một cách kịp thời.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được xây dựng trên cơ sở được họp thông qua các ý kiến của các thành viên HĐQT, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT. Các ý kiến khác đều được bảo lưu phù hợp với quy định.

- Mỗi thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số: 1507/NQ-SĐ19-ĐHĐCĐ ngày 15/07/2019. Theo đó tổng thù lao của Hội đồng quản trị là **222.000.000 đồng**.

Tuy nhiên trong năm 2019 do chưa thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 04 lần định kỳ (1 quý/1 lần). Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành. Qua đó phân tích, đưa ra các giải pháp và các quyết định kịp thời phục vụ công tác điều hành SXKD.

2. Các quyết định của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết, Quyết định và các văn bản phục vụ công tác quản lý và điều hành SXKD.

- Tất cả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên tinh thần tập trung phân tích và nghiên cứu kỹ từng vấn đề, nội dung do Tổng giám đốc trình đề đưa ra quyết định phù hợp và kịp thời. Các ý kiến của từng thành viên Hội đồng quản trị đều được bảo lưu theo đúng quy định.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TGD ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT công ty đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc công ty xây dựng và có kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2019.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD.

- Hàng quý có xem xét, đánh giá, rút kinh nghiệm tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và từ đó đưa ra các quyết định điều chỉnh, giải pháp thực hiện kịp thời đảm bảo đem lại hiệu quả trong quá trình quản lý, điều hành.

Tuy nhiên, như đã trình bày ở trên trong năm 2019, tình hình tài chính của Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn, nên chưa hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Hội đồng quản trị công ty lựa chọn Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2019 nhằm đảm bảo kết quả sau kiểm toán đạt hiệu quả, trung thực phản ánh đúng tình hình SXKD của Công ty để có mục tiêu, định hướng cụ thể cho năm 2020.

Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo và ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời về các vấn đề cần giải quyết trong quá trình chỉ đạo và điều hành SXKD.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2020:

Hội đồng quản trị công ty và Ban Tổng giám đốc chuyển hướng tìm kiếm các hoạt động kinh doanh khác không liên quan đến việc đấu thầu để công ty dần dần hoạt động trở lại.

Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty tập trung thu hồi công nợ để có dòng tiền hoạt động sản xuất kinh doanh cho công ty khi có việc làm mới phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Nghiên cứu Liên danh đầu tư dự án đất 9,9ha tại xã Định Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương cho giai đoạn 2020-:-2023.

Trên đây là kiểm điểm tình hình thực hiện công tác Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 trong năm 2020.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ năm 2020 (B/c).
- Lưu HĐQT, TCHC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ Tịch

Bur Tuấn Dũng

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ 2019

I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ; MỤC TIÊU VÀ TIẾN ĐỘ CHỦ YẾU THỰC HIỆN TRONG NĂM 2019.

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2019:

| Stt | Tên chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ TH/KH (%) | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|------|----------|-----------|-----------------|---------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD. | Tr.đ | 5.000 | 0 | 0% | |
| 2 | Doanh thu. | Tr.đ | 2.500 | 178 | 7,13% | |
| 3 | Tiền về tài khoản. | Tr.đ | 12.150 | 1.598 | 13,15% | |
| 4 | Các khoản nộp NN. | Tr.đ | 207,46 | 441.93 | 213,02% | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 0 | 1.711,93 | | |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 0 | 1.711,93 | | |
| 7 | Thu nhập BQ CBCNV/tháng/người | Tr.đ | 1,97 | 3,2 | 163,12% | |
| 8 | Khấu hao TSCĐ | Tr.đ | 88,8 | 96,8 | 109,06% | |
| 9 | Kế hoạch đầu tư | Tr.đ | 0 | 0 | 0% | |
| 10 | Chia cổ tức | % | 0 | 0 | | |

2. Nguyên nhân không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra:

- Năm 2019 công ty không tìm kiếm được việc làm, không có doanh thu do đó, đã ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD như trên.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 lãi: 1.711.934.258 đồng từ các nguyên nhân:

+ Trong năm Công ty đã thực hiện thoái vốn 100% tại Công ty TNHH thủy điện Đắk Lây theo Quyết định số: 27/8/2019/QĐ-HĐQT ngày 27/08/2019 của Hội đồng quản trị Công ty. Do đó, đã thực hiện hoàn trích lập dự phòng đầu tư tài chính 4.642.983.893, đồng tại Công ty này làm lợi nhuận của Công ty cả năm lãi 1.711.934.258 đồng.

Ngoài một số đặc điểm và nguyên nhân như đã báo cáo ở trên, còn có một số nguyên nhân cụ thể như sau:

- Sản xuất kinh doanh thua lỗ nhiều năm liên tiếp nên không đủ điều kiện để tham gia công tác đấu thầu, không ký được các hợp đồng thi công mới... đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 của đơn vị.

- Công tác thu vốn tại các công trình không hiệu quả, những công trình như: công trình nhà máy thủy điện Xecaman 1 & 3; Nhà máy thủy điện Lai Châu; công trình KĐT Nam An Khánh thì chủ đầu tư cố tình chây ì và chưa có chủ trương quyết toán nên ảnh hưởng đến việc thu hồi công nợ của công ty.

Trên đây là sơ bộ kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Ban tổng giám đốc Công ty trình Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xem xét, định hướng, chỉ đạo để kết quả SXKD năm 2020 đạt được kết quả tốt hơn

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi: Không

2. Khó khăn:

- Uy tín và thương hiệu của công ty kém nên không thể tìm kiếm được việc làm;
- SXKD thua lỗ nhiều năm liên tiếp nên không đủ điều kiện tham gia đấu thầu. Trong khi đó yêu cầu của các khách hàng ngày càng cao về chất lượng, tiến độ và chi phí thấp.

II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU NĂM 2020.

| Stt | Tên chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2020 | Ghi chú |
|------------|-------------------------|------------|----------------------|----------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD. | Tr.đ | 5.000,75 | |
| 2 | Doanh thu. | Tr.đ | 4.500 | |
| 3 | Tiền về tài khoản. | Tr.đ | 7.500 | |
| 4 | Các khoản nộp NN. | Tr.đ | 2.244 | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 0 | |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 0 | |
| 7 | Thu nhập BQ CBCNV/tháng | Tr.đ | 6,87 | |
| 8 | Khấu hao TSCĐ | Tr.đ | 88,8 | |
| 9 | Kế hoạch đầu tư | Tr.đ | 9.000.000 | |
| 10 | Chia cổ tức | % | 0 | |

III. MỤC TIÊU TRONG NĂM 2020:

A. Mục tiêu chính để duy trì công ty:

1. Thu hồi các khoản công nợ tại Công ty Phúc Hà, Tổng công ty Sông Đà ...vv để trả nợ thuế và phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của công ty cụ thể:
 - Dự kiến thu hồi công nợ tại Công ty Phúc Hà: 4 tỷ đồng;
 - Dự kiến thu hồi công nợ tại Tổng công ty Sông Đà: 1,5 tỷ đồng;
 - Dự kiến nộp 100% số nợ gốc tiền thuế tại Cục thuế Tp. Hà Nội: 2,2 tỷ đồng.

2. Để tìm kiếm việc làm mới không liên quan đến đấu thầu và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của công ty. Công ty sẽ bổ sung ngành nghề trong đăng ký kinh doanh: Tất cả lĩnh vực thuộc hoạt động Kinh doanh bất động sản.
3. Tìm địa điểm làm văn phòng giao dịch, trụ sở của công ty cho phù hợp với điều kiện SXKD của công ty hiện nay.

B. Công tác đầu tư:

- Phần vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà - Tây Nguyên Công ty sẽ tiếp tục tìm đối tác để chuyển nhượng phần vốn đầu tư tại các Công ty trên. Giá trị cổ phiếu thoái vốn so với giá trị ban đầu của Công ty sẽ được trình HĐQT sau ;

- Phần vốn đầu tư vào Công ty thủy điện Đăk Rinh Công ty tiếp tục ủy quyền cho Tổng công ty Sông Đà thực hiện đấu giá tại Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội ;

- Trình HĐQT và Hội đồng cổ động việc : Thực hiện nghiên cứu, khảo sát, lập Quy hoạch chi tiết xây dựng dự án và thực hiện Đầu tư xây dựng: Khu dân cư mới Bằng Quân trung tâm xã Định Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương với nội dung chủ yếu sau :

+ Tên dự án: Khu dân cư mới Bằng Quân trung tâm xã Định Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;

+ Diện tích: Khoảng 9,9 ha:

+ Thời gian thực hiện đầu tư: Trong vòng 2 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư;

+ Liên danh chủ đầu tư là Công ty cổ phần Sông Đà 19 - Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Hoàng Liên Sơn - Công ty TNHH Xây dựng thương mại BKT và BBT Hà Nội theo tỷ lệ góp vốn 30%-40%-30%.

C. Công tác chi trả lương và thực hiện các chế độ khác cho người lao động:

Thanh toán lương và BHXH đúng hạn để tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến hoàn thiện báo cáo làm cơ sở cho việc lãnh đạo điều hành của Ban Tổng giám đốc./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ năm 2020 (B/c);
- Thành viên HĐQT C.ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCHC.



Nguyễn Việt Dũng

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2019
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020

| TT | CHỈ TIÊU | ĐVT | KẾ HOẠCH NĂM 2019 | THỰC HIỆN NĂM | TỶ LỆ HT/KH NĂM (%) | KẾ HOẠCH NĂM 2020 |
|------------|---------------------------------------------|------------------------|-------------------|------------------|---------------------|-------------------|
| I | GIÁ TRỊ SXKD | 10³đ | 5.000.750 | 256.464 | 5,13% | 5.000.750 |
| 1 | Xây lắp | 10 ³ đ | 5.000.000 | 0 | | |
| 2 | Sản xuất kinh doanh khác | 10 ³ đ | 0 | 0 | | 5.000.000 |
| 2 | Hoạt động tài chính | 10 ³ đ | 750 | 256.464 | | 750 |
| II | DOANH SỐ | 10³đ | 2.750.000 | 195.999 | 7,13% | 4.502.244 |
| 1 | Doanh thu | 10 ³ đ | 2.500.000 | 178.181 | 7,13% | 4.500.000 |
| 2 | Thuế GTGT đầu ra | 10 ³ đ | 250.000 | 17.818 | 7,13% | 2.244 |
| III | THU TIỀN VỀ TÀI KHOẢN | 10³đ | 12.150.000 | 1.597.961 | 13,15% | 7.500.000 |
| IV | LỢI NHUẬN | | | | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | 10³đ | | 1.711.934 | N/A | 0 |
| 2 | Tỷ suất lợi nhuận | % | | | | |
| | - Lợi nhuận/Doanh thu | % | | 960,78 | N/A | |
| | - Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu | % | | 27,00 | N/A | |
| | - Lợi nhuận/Vốn điều lệ | % | | 3,42 | N/A | |
| 3 | LN sau thuế TNDN | 10³đ | 0 | 1.711.934 | N/A | 0 |
| V | CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC | 10³đ | 207.461 | 441.925 | 213,02% | 109.647 |
| 1 | Các khoản phải nộp Ngân sách | 10³đ | 78.000 | 300.626 | 385,42% | 3.673 |
| | - Thuế GTGT | 10 ³ đ | 75.000 | 297.626 | 396,83% | 673 |
| | + Thuế GTGT đầu ra | 10 ³ đ | 250.000 | 443.779 | 177,51% | 2.244 |
| | + Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ | 10 ³ đ | 175.000 | 146.153 | 83,52% | 1.571 |
| | - Thuế TNDN | 10 ³ đ | | | | |
| | - Thuế TNCN | 10 ³ đ | 0 | 0 | | 0 |
| | - Thuế môn bài | 10 ³ đ | 3.000 | 3.000 | 100,00% | 3.000 |
| 2 | Các khoản phải nộp khác | 10³đ | 129.461 | 141.299 | 109,14% | 105.974 |
| | - Bảo hiểm xã hội | 10 ³ đ | 103.164 | 141.299 | 136,97% | 105.974 |
| | - Bảo hiểm y tế | 10 ³ đ | 18.206 | | 0,00% | 0 |
| | - Bảo hiểm thất nghiệp | 10 ³ đ | 8.091 | | 0,00% | 0 |
| VI | HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | 10³đ | 0 | 0 | | 9.000.000 |
| 1 | Đầu tư tài chính | 10³đ | 0 | 0 | | 0 |
| | - Đầu tư tài chính ngắn hạn | 10 ³ đ | | | | 0 |
| | - Đầu tư tài chính dài hạn | 10 ³ đ | | 0 | | |
| 2 | Đầu tư nâng cao năng lực TB thi công | 10³đ | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | - Máy móc thiết bị | 10 ³ đ | | | | |
| 3 | Đầu tư xây dựng cơ bản | 10³đ | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | - Nhà cửa vật kiến trúc | 10 ³ đ | | | | 0 |
| 4 | Đầu tư KD bất động sản và hạ tầng | 10³đ | | | 0 | 9.000.000 |
| 5 | Đầu tư xây dựng cơ bản | 10³đ | 0 | | | |
| VII | TIỀN LƯƠNG VÀ THU NHẬP | | | | | |
| 1 | CBCNV bình quân | Người | 13 | 7 | 53,85% | 4 |

| | | | | | | |
|--------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------|-------------|-------------|---------|-------------|
| 2 | Thu nhập b/q CBCNV/tháng/người | 10 ³ d | 1.970 | 3.213 | 163,12% | 6.836 |
| VIII TSCĐ VÀ KHẤU HAO TSCĐ | | | | | | |
| 1 | Nguyên giá TSCĐ b/q cần trích KH | 10 ³ d | 888.000 | 928.233 | 104,53% | 928.233 |
| 2 | Số tiền khấu hao TSCĐ | 10 ³ d | 88.800 | 96.846 | 109,06% | 88.800 |
| 3 | Tỷ lệ khấu hao TSCĐ | % | 10,00 | 10,43 | 104,33% | 9,57 |
| 4 | Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ | 10 ³ d | 2.016.116 | 2.016.116 | 100,00% | 1.050.500 |
| 5 | Nguyên giá TSCĐ đến cuối kỳ | 10 ³ d | 1.050.504 | 1.050.500 | 100,00% | 84.888 |
| 6 | Giá trị còn lại của TSCĐ đến cuối kỳ | 10 ³ d | 612.621 | 540.200 | 88,18% | 9.451.400 |
| IX VỐN KINH DOANH ĐẾN CUỐI KỲ | | | | | | |
| 1 | Nguồn vốn chủ sở hữu | 10 ³ d | 4.628.528 | 6.340.462 | 136,99% | 6.340.462 |
| a | Vốn điều lệ | 10 ³ d | 50.000.000 | 50.000.000 | | 50.000.000 |
| b | Thặng dư vốn cổ phần | 10 ³ d | | | | |
| c | Quỹ Đầu tư phát triển | 10 ³ d | | | | |
| d | Quỹ Dự phòng tài chính | 10 ³ d | | | | |
| e | Lợi nhuận chưa phân phối | 10 ³ d | -45.371.472 | -43.659.538 | | -43.659.538 |
| 2 | Vốn vay Ngân hàng và cá nhân | 10 ³ d | 0 | 0 | | 0 |
| a | Vay ngắn hạn | 10 ³ d | 0 | 0 | | 0 |
| b | Vay dài hạn | 10 ³ d | | | | |
| X CÁC QUỸ ĐẾN CUỐI KỲ | | | | | | |
| 1 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 10 ³ d | 11.453 | 11.453 | 100% | 11.453 |
| XI CỔ TỨC | | | | | | |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông | 10 ³ d | 0 | 0 | 0 | |
| 2 | Tỷ lệ cổ tức | % | | | | |

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2020

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN QUỐC CHINH

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT DŨNG

Số: 0806 CT/TCKT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020)

Căn cứ điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19 đã Được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Năm 2019 Công ty cổ phần Sông Đà 19 đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 với Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) tại Hà Nội. Kết quả công tác kiểm toán như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán viên đánh giá khái quát như sau:
 - Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với các chính sách kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định hiện hành về kế toán của Việt Nam.
 - Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực về tình hình tài sản, công nợ, nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động SXKD của Công ty cho năm tài chính 2019.

2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

2.1 Bảng cân đối kế toán: Truy cập Website: <http://songda19.com.vn>

2.2 Báo cáo kết quả HĐSXKD: truy cập Website: <http://songda19.com.vn>

2.3 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh: Truy cập Website:
<http://songda19.com.vn>

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán./.

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCD năm 2020 (B/c);
- Thành viên HĐQT C.ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCHC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Dũng

| | | |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| Head Office | : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 | kttv@a-c.com.vn |
| Branch in Hà Nội | : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 | kttv.hn@a-c.com.vn |
| Branch in Nha Trang | : Lot STH06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 | kttv.nt@a-c.com.vn |
| Branch in Cần Thơ | : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Rang Dist., Cần Thơ City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 | kttv.ct@a-c.com.vn |

Số: 2.0241/20/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sông Đà 19 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2020, từ trang 07 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

915-C
NHÁP
NG T
EM H
V VÀ
& C
HÀ N
A - T

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ phải trả tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 01 tháng 01 năm 2019. Số dư chưa được đối chiếu lần lượt bao gồm: Phải trả người bán ngắn hạn: 12.882.905.261 VND và 14.021.853.464 VND (xem thuyết minh số V.10) và Phải trả ngắn hạn khác: 7.570.122.997 VND và 11.807.771.608 VND (xem thuyết minh số V.14). Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung, thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các khoản công nợ nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 01 tháng 01 năm 2019, cũng như ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty (nếu có).
- Công ty chưa thực hiện đầy đủ trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các số dư nợ phải thu khách hàng quá hạn thanh toán lâu ngày. Số dự phòng phải trích thêm theo chính sách kế toán của Công ty ước tính là 11.993.315.847 VND. Nếu Công ty ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi nêu trên thì trên Bảng cân đối kế toán ảnh hưởng tăng chỉ tiêu “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” và giảm chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 01 tháng 01 năm 2019 cùng giá trị là 11.993.315.847 VND.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 19 tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VII.3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về lỗ lũy kế của Công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 43.659.538.172 VND, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 5.036.711.006 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0059-2018-008-1

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020



Lê Trọng Toàn - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2963-2020-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Số: 0816 TTr/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19
(V/v: Ủy quyền phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Dự kiến kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 và tình hình thực tế.

Để đảm bảo yêu cầu kiểm soát và kiểm toán kết quả SXKD, kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2020 đạt chất lượng cao và theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Sông Đà 19 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu HĐQT, TCHC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Dũng

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19
(V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 được kiểm toán xác nhận bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội.

Trên cơ sở kết quả hoạt động SXKD năm 2019 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty trình và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 19, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

| T T | Các chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | Số tiền | Ghi chú |
|--------|---------------------------------------------|------|------------------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | đồng | 737.178.429 | |
| 2 | Tổng chi phí (Bao gồm cả: CPTC, CPQL & CP#) | đồng | (974.755.829) | |
| 3 | Lợi nhuận theo BCKQKD năm 2019: (1)-(2) | đồng | 1.711.934.258 | |
| 4 | Thuế TNDN phải nộp | đồng | | |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế TNDN: (3)-(4) | đồng | 1.711.934.258 | |
| 6 | Lợi nhuận năm trước để lại | đồng | (45.371.472.430) | |
| 7 | Lợi nhuận chưa chia | đồng | (43.659.538.172) | |

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

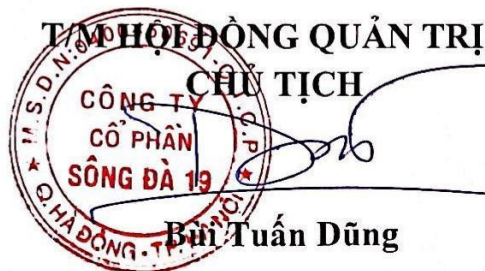
Không phân phối lợi nhuận do Lợi nhuận lũy kế trên Bảng cân đối kế toán của Công ty tại ngày 31/12/2019 lỗ (Theo công văn số: 460/SGDCK-QLNY ngày 18/02/2011 về việc “Hướng dẫn trả cổ tức bằng tiền mặt đối với các Công ty niêm yết”).

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận./.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.;
- Lưu HĐQT, TCHC.





TỜ TRÌNH

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

(V/v: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả năm 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19.

Hội đồng quản trị công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và dự kiến phương án chi trả thù lao của HĐQT, thư ký năm 2020, cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019
 - Số được chi do ĐHCĐ thường niên 2019 thông qua là: 258 triệu đồng.
 - Số thực tế chi trả năm 2019: 18 triệu đồng
2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, thư ký Công ty năm 2020 (nếu hoạt động SXKD không lỗ)

| TT | Nội dung | Số người | Mức thù lao (Đ/người/tháng) | Thù lao khi có lãi/năm | Thù lao không có lãi/năm |
|------------------|--------------------------|----------|-----------------------------|------------------------|--------------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | | | 186.000.000 | |
| | - Chủ tịch | 01 | 5.000.000 | 60.000.000 | |
| | - Thành viên | 03 | 3.000.000 | 108.000.000 | |
| 2 | Thư ký | | | 18.000.000 | 18.000.000 |
| | - Thư ký | 01 | 1.500.000 | 18.000.000 | 18.000.000 |
| TỔNG CỘNG | | | | 204.000.000 | 18.000.000 |

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua và phê chuẩn để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi:.
- Lưu HĐQT, TCHC.



Bùi Tuấn Dũng

TỜ TRÌNH

(Về việc: **Bầu thành bổ sung thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023**)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Đơn xin miễn nhiệm thành viên HĐQT của ông Hoàng Việt Thanh;
- Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023 của các cổ đông/nhóm cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2020 phê chuẩn các ứng viên đủ tiêu chuẩn đã được các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử và tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, cụ thể như sau:

Ứng viên đủ tiêu chuẩn đã được các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử bầu vào thành viên Hội đồng quản trị SD19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023 thay Hoàng Việt Thanh:

Họ và tên: Ông Lê Trọng Hưng.

- Ngày sinh: 20/06/1984.
- Địa chỉ: Số 6 hẻm 192/159/56 Lê Trọng Tấn - Định Công - Hoàng Mai - Hà Nội .
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính.
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Cty TNHH Logistics Nam Á.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu HĐQT, TCHC.



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Lê Trọng Hưng
 - Họ và tên thường gọi: Lê Trọng Hưng
 - Bí danh:
 - Ngày tháng năm sinh: 20/06/1984
 - Nơi sinh: Nguyễn Bình – Tỉnh Gia – Thanh Hóa
 - Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
 - Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú; địa chỉ theo chứng minh nhân dân;
Địa chỉ thường trú : Nguyễn Bình – Tỉnh Gia – Thanh Hóa
Nơi ở hiện nay: Số 6 Hẻm 192/159/56 Lê Trọng Tấn – Định Công – Hoàng Mai – Hà Nội
 - Số chứng minh thư, nơi cấp, ngày cấp chứng minh hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng thực cá nhân khác:
- Số CMT: 172181261 Cấp ngày 04/09/2009 Tại CA Thanh Hóa

Ảnh hộ chiếu
(3x4)

2. Trình độ:

Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khóa học; thời gian học; tên bằng (liệt kê những bằng cấp, chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được bầu, bổ nhiệm)

Năm 2002-2007 Học tại Học Viện Tài Chính Hà Nội

3. Quá trình công tác:

- Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính:
Năm 2007 – 2013 Công tác tại Công ty cổ phần chứng khoán Sao Việt – Chức vụ: Chuyên Viên
Năm 2013 – 2018 Công tác tại Công ty CP Chứng Khoán SHB - Chức Vụ: Trưởng Phòng Môi Giới
Năm 2018 – Nay Công tác tại Công ty TNHH Logistics Nam Á – Chức vụ: Giám Đốc
- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
Giám Đốc – Công ty TNHH Logistics Nam Á
- Đơn vị công tác; chức vụ; các trách nhiệm chính (liệt kê các đơn vị công tác và chức danh nắm giữ các đơn vị này đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).
Giám Đốc – Công ty TNHH Logistics Nam Á

4. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Lê Trọng Hưng cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật, và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19
- Tôi, Lê Trọng Hưng cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020
Người khai
(Ký tên và ghi rõ họ tên)


Lê Trọng Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 19
- HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 19

Tên tôi là: **BÙI TUẤN DŨNG**

- Số CMND: 017389154, cấp ngày 14/6/2012 tại công an Hà Nội.
- Địa chỉ: Số 157A, ngõ 10, đường Chiến Thắng, Hà Đông, Hà Nội
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: **Chủ tịch HĐQT**

Tôi làm đơn này kính gửi tới Đại hội đồng Cổ Đông và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 19 chấp thuận cho tôi xin từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-:-2023 của Công ty kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2020.

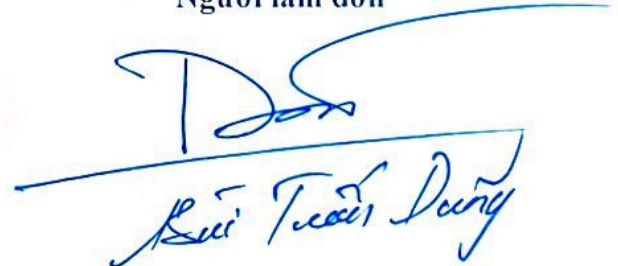
Lý do: Vì điều kiện công việc của cá nhân và để phù hợp với sự phát triển mới của công ty.

Kính mong Đại hội đồng Cổ Đông và Hội đồng quản trị của công ty chấp thuận đơn đề nghị của tôi và công bố thông tin theo đúng quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày .*l*.tháng 7 năm 2020.

Người làm đơn


Bùi Tuấn Dũng